TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 16-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Long Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nhàn – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc N, sinh năm 1998 tại Đồng Tháp; nơi thường trú: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nơi tạm trú: ấp E, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn S và bà Nguyễn Thị Ánh H; bị cáo có vợ là Đặng Thị Thùy D và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Ngọc N là công nhân, tạm trú tại huyện B, tỉnh Bình Dương. Vào khoảng tháng 10-2023, vì có nhu cầu thi bằng lái xe nhưng không có thời gian đi học nên bị cáo Đặng Ngọc N lên mạng xã hội tìm hiểu và kết bạn với 01 tài khoản zalo (không nhớ tên tài khoản zalo là gì, chủ tài khoản là ai) để đặt làm giấy phép lái xe giả. Qua trao đổi, bị cáo N đã cung cấp hình chân dung 3x4 và hình căn cước công dân và các thông tin liên quan cho tài khoản Zalo trên. Đến ngày 18-10-2023, bị cáo N có nhận được cuộc gọi từ nhân viên giao hàng. Bị cáo N thanh toán tiền mặt là 1.520.000 đồng và nhận một kiện hàng bên trong có 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 870232007258 giả có các thông tin mà bị cáo N đã cung cấp.

Ngày 03 tháng 12 năm 2023, bị cáo Đặng Ngọc N trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số: 66B1-373.28 lưu thông trên tuyến đường ĐT741B thuộc ấp A,

xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương bị Tổ tuần tra, kiểm soát đảm bảo TTATGT - Công an huyện B thực hiện nhiệm vụ phát hiện bị cáo Như vi phạm lỗi *điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn*. Qua kiểm tra giấy phép lái xe "PET" hạng A1, số: 870232007258 của bị cáo N nghi vấn là giả lực lượng Cảnh sát giao thông tiến hành lập biên bản tạm giữ phương tiện, giấy phép lái xe để xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Đặng Ngọc N đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 12-12-2024, Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định giấy tờ trên. Kết luận giám định số 112/KL-KTHS(TL) ngày 25-12-2023, Phòng K Công an tỉnh B kết luận: giấy phép lái xe "PET" hạng A1, số: 870232007258 là giả. Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện B đã tiến hành bàn giao hồ sơ cho Cơ Quan Cảnh sdat1 Điều tra Công an huyện B thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với Kết luận giám định.

Đối với xe mô tô biển số 66B1- 373.28, giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đặng Ngọc N, là tài sản của Đặng Ngọc N. Ngày 11-01-2024, đội Cảnh Sát giao thông Công an huyện B đã trả lại cho bị cáo Đặng Ngọc N.

Đối với chủ tài khoản Z đã nhận làm giấy phép lái xe "PET" hạng A1, số: 870232007258 mang tên Đặng Ngọc N và người đàn ông giao Giấy phép lái xe trên cho bị cáo N đến nay chưa có cơ sở xác định nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 120/CT–VKSBB ngày 20 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc N về tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa rút một phần quan điểm truy tố, đề nghị truy tố, hành vi của bị cáo Đặng Ngọc N đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát như tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử:

Mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 341, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Ngọc N từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng, thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe dạng "PET" hạng A1, số 870232007258 mang tên Đặng Ngọc N, cấp ngày 18-10-2023, có giá trị không thời hạn là tài liệu, chứng cứ có liên quan hành vi phạm tội của bị cáo N là chứng cứ của vụ án nên lưa vào hồ sơ vụ án.

Bị cáo Đặng Ngọc N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận.

Bị cáo Đặng Ngọc N nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai nhận: Vào khoảng tháng 10-2023, bị cáo Đặng Ngọc N có hành vi cung cấp thông tin, hình ảnh của bị cáo cho 01 tài khoản zalo (không nhớ tên tài khoản zalo là gì, chủ tài khoản là ai) làm giả 01 giấy phép lái lái xe dạng "PET" hạng A1, số: 870232007258 mang tên Đặng Ngọc N cấp ngày 18-10-2023, có giá trị không thời hạn. Đến ngày 03 tháng 12 năm 2023, bị cáo Đặng Ngọc N đã có hành vi xuất trình giấy phép lái xe giả trên cho lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện B, tỉnh Bình Dương khi được yêu cầu kiểm tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, phù hợp với nội dung Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo N phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý tài liệu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự chung của toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng giả giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không. Về nhân thân: thời điểm phạm tội bị cáo không bị kết án, không bị xử lý hành chính, xét về nhân thân của bị cáo là tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét, tình hình tội phạm sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện B diễn biến phức tạp, có xu hướng gia tăng. Trong vụ án này, bị cáo không

đủ điều kiện tham gia giao thông nhưng bị cáo sử dụng bằng lái giả để tham gia giao thông là hành vi vi phạm pháp luật, sự thiếu hiểu biết về quy định pháp luật, kỹ năng điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông gây nguy hại cho người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét nên xử bị cáo một mức án tương xứng với mức độ, tính chất của hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Xét, bị cáo nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Từ đó, bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, bản thân bị cáo tự khắc phục lỗi lầm, làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với bị cáo là còn cao so với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe dạng "PET" hạng A1, số 870232007258 mang tên Đặng Ngọc N, cấp ngày 18-10-2023, có giá trị không thời hạn là chứng cứ của vụ án nên lưu vào hồ sơ vụ án.

[10] Về các vấn đề khác: Đối tượng làm bằng lái xe giả cho bị cáo Đặng Ngọc N, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau; Đối với xe mô tô biển số 66B1- 373.28, giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đặng Ngọc N, là tài sản của bị cáo Đặng Ngọc N. Ngày 11-01-2024, đội Cảnh Sát giao thông Công an huyện B đã trả lại cho bị cáo Đặng Ngọc N là đúng quy định pháp luật.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Mục 1 Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc N phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc N 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Ngọc N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Cổng thông tin điện tử TAND (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai